|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**  Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Than Uyên, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tiến D -** Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn Tân A 2, xã T A, huyện V B, tỉnh Lào Cai; Bị đơn: Chị **Vũ Thị H** - Sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia

đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H.
2. **Công nhận sự thoả thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:**

* *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H thuận tình ly

hôn.

* *Về con chung:* Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H có hai con chung là

cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 28/8/2015 và Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 12/02/2016. Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H thỏa thuận như sau:

Giao cho anh Nguyễn Tiến D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 12/02/2016 cho đến khi cháu Nh thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao cho chị Vũ Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 28/8/2015 cho đến khi cháu H1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh D, chị H thực hiện quyền này.

* + *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) Anh Nguyễn Tiến D và chị Vũ Thị H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để anh D nộp thay chị H số tiền án phí mà chị H phải nộp. Xác nhận anh D đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000934 ngày 11/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh Nguyễn Tiến D được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * *Đương sự;* * *TA tỉnh;* * *VKS huyện Than Uyên;* * *Chi cục THA dân sự huyện* * *UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;* * *Lưu hồ sơ vụ án.* | **THẨM PHÁN**  **Lƣờng Xuân Thu** |